

Bản án số: **137/2022/HS-ST**

Ngày: 28/7/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Tiến Chuyên;

- Ông Phạm Minh Thân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 08/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HS ngày 17/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2022/HSST-QĐ ngày 30/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2022/HSST-QĐ ngày 11/7/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Ngọc B**; Sinh năm: 2001; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: Xóm Đ Thịnh, xã Thanh Đ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Hà Hữu B1; Con bà: Võ Thị Th; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Không;

Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số: 13/2022/HSST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xử phạt Hà Ngọc B 28 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo kháng cáo.

Bản án số: 418/2022/HS-PT ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thành

phố Hà Nội, xử phạt Hà Ngọc B 24 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2021.

Danh chỉ bản số: 0234, lập ngày 04/4/2022, tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam theo Bản án trên.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

**Người bào chữa cho bị cáo Hà Ngọc B:** Ông Phạm Gia L, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; Văn phòng Luật sư hội tụ trí tuệ; Địa chỉ văn phòng: P.505, chung cư F4, ngõ 114,, TK, phường Y, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

*(Ông L có mặt tại phiên tòa)*

**Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1990; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 3, khu 2, phường Hà Trì, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; Địa chỉ: Số 209, Hồ T Mậu, phường C, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

*(Anh T vắng mặt tại phiên tòa).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 5/2021 đến đầu tháng 6/2021, Hà Ngọc B thường đến cửa hàng cầm đồ TCash của anh Nguyễn Văn T (*Sinh năm: 1990; HKTT: Tổ 3, khu 2, phường Hà Trì, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh*) tại địa chỉ: Số 209, Hồ T Mậu, phường C, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để cầm cố tài sản. Mỗi lần đến cầm cố, B đều xuất trình chứng minh nhân dân mang tên Hà Ngọc B (*Sinh năm: 2001; HKTT: Xóm Đ Thịnh, xã Thanh Đ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An*). Sau đó B đều đến làm thủ tục thanh lý hợp đồng theo đúng hẹn.

Khoảng 11 giờ 30 ngày 08/6/2021, Hà Ngọc B đến cửa hàng cầm đồ của anh T để cầm cố 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng, dung lượng 128 GB, B nói là điện thoại của mình. Anh T tiến hành kiểm tra điện thoại xong thì hai bên thống nhất cầm cố với giá 18.000.000đồng (*Bằng chữ: Mười tám triệu đồng*). Sau đó, anh T B chị Vũ Thị Hoàng Tr (*Sinh năm: 1994; HKTT: Yên Xá, xã Tân Triều, huyện TT, thành phố Hà Nội, là nhân viên kế toán*) lập phiếu cầm đồ, trong thời hạn 10 ngày (*từ ngày 08/6/2021 đến ngày 17/6/2021*). Khi lập xong phiếu, chị Tr đưa cho B ký tên xác nhận. Đồng thời chị Tr đã sử dụng tài khoản ngân hàng số 19033484088019 mang tên “Le

Thu Huyen” chuyển khoản số tiền 18.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười tám triệu đồng*) vào tài khoản số 19036594131016 mang tên “Ha Ngoc Bao” tại ngân hàng Techcombank. Sau khi nhận đủ tiền, B bàn giao điện thoại Iphone 12 Pro Max cho anh T rồi ra về. Sau khi cầm cố tài sản, B nảy sinh ý định lấy lại chiếc điện thoại của mình để sử dụng nhưng không phải trả tiền nên khoảng 18 giờ cùng ngày, B điều khiển xe máy (không nhớ BKS) quay lại cửa hàng cầm đồ TCash của anh T và nói đã chuyển trả đủ tiền vào tài khoản của cửa hàng, đồng thời yêu cầu lấy lại máy điện thoại của mình. Anh T kiểm tra và biết chưa nhận được tiền của B trả, nên anh T yêu cầu B đợi có tiền trong tài khoản thì anh sẽ trả lại điện thoại. B ngồi tại cửa hàng đợi khoảng gần hai tiếng, sau đó nói với anh T “để em chạy về nhà lấy tiền” rồi đi ra ngoài lấy xe máy đi loanh quanh khu vực Mỹ Đình, khoảng 5 phút sau thì quay lại cửa hàng. B dựng xe phía trước cửa ra vào (không tắt máy) rồi đi vào trong cửa hàng hỏi mượn anh T chiếc điện thoại B đã cầm cố lúc trước để gọi điện thoại cho bạn mang tiền đến, do tin tưởng lời nói của B là thật nên anh T đã lấy điện thoại đưa cho B mượn. Sau khi nhận điện thoại từ anh T, B giả vờ gọi điện rồi đi ra phía trước cửa hàng dơ điện thoại vào biển hiệu của cửa hàng cầm đồ giả vờ chụp ảnh, sau đó ngồi lên xe máy phóng đi, Anh T phát hiện bị B cầm điện thoại đi mất thì có đuổi theo nhưng không kịp, nên anh đến Công an phường C trình báo sự việc.

Tại Cơ quan điều tra Hà Ngọc B khai nhận hành vi phạm tội nêu trên và khai: Sau khi lừa đảo chiếm đoạt được chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max từ anh T, B sử dụng khoảng một tuần, sau đó mang đến khu vực Bến xe Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 21.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi một triệu đồng*), B đã chi tiêu hết số tiền này.

Anh Nguyễn Văn T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 USB chứa nội dung hình ảnh vụ việc xảy ra tại số 209 Hồng T Mậu; 01 chứng minh nhân dân pho tô mang tên Hà Ngọc B; 01 bản in hình ảnh chiếc điện thoại Iphone 12 ProMax; 01 bản in giao dịch chuyển khoản ngân hàng và 01 phiếu cầm đồ pho tô.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 267/KLĐGTS ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: “01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu trắng, thời điểm mua: 05/2021, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản là: 24.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi tư triệu đồng*)./.”

Ngày 04/7/2021, Hà Ngọc B tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ngày 06/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, đã Quyết định khởi tố vụ án hình sự và ngày 03/11/2021 khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Hà Ngọc B về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 24/02/2022, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã xử phạt Hà Ngọc B 28 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo kháng cáo Bản án số: 418/2022/HS-PT ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xử phạt Hà Ngọc B 24 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2021.

Quá trình điều tra xác định: Hà Ngọc B có hành vi gian dối mượn lại chiếc điện thoại của B đã cầm cố, nhằm mục đích không phải trả lại số tiền 18.000.000 đồng mà B đã nhận khi cầm cố tài sản tại cửa hàng của anh T. Do đó, B phải chịu trách nhiệm về hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 18.000.000 đồng của anh T. Tháng 10/2021, B đã tự nguyện trả lại anh T số tiền 18.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười tám triệu đồng*). Anh T xác nhận đã nhận lại số tiền bị B chiếm đoạt, không yêu cầu, đề nghị về trách nhiệm dân sự.

Bản Cáo trạng số: 88/CT-VKSNTL ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Hà Ngọc B về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự;

Điều luật quy định:

**“Điều 174. Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**

*1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”*

Tại phiên tòa, bị cáo B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm về với gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo B: Ông L xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Hà Ngọc B về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục

hậu quả, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hà Ngọc B, đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo Hà Ngọc B về tội: *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”* theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản ngày 08/6/2021, bị cáo lại thực hiện hành vi: *“Trộm cắp tài sản”* ngày 04/7/2021, bị xử phạt 24 tháng tù theo Bản án số: 13/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và Bản án số: 418/2022/HS-PT ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo B từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù về tội: *“Trộm cắp tài sản”* (theo Bản án số: 13/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bản án số: 418/2022/HS-PT ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật). Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2021. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án từ 39 tháng đến 42 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị lưu hồ sơ vụ án: 01 USB lưu giữ hình ảnh

vụ việc ngày 08/6/2021 tại số 209, Hồ T Mậu, phường C, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (*BL số 26a, có chữ ký giáp lai của Điều tra viên Trần Minh Tâm*); 01 chứng minh nhân dân pho tô mang tên Hà Ngọc B; 01 bản in hình ảnh chiếc điện thoại Iphone 12 ProMax; 01 bản in giao dịch chuyển khoản ngân hàng và 01 phiếu cầm đồ pho tô.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền bị cáo B khắc phục hậu quả là: 18.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười tám triệu đồng*), không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18 giờ ngày 08/6/2021, tại cửa hàng cầm đồ Tcash số 209 Hồ T Mậu, phường C, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Hà Ngọc B đã có thủ đoạn gian dối: Giả vờ mượn anh Nguyễn Văn T (chủ cửa hàng cầm đồ) 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, 128GB, màu trắng, do B cầm đồ trước đó với số tiền là 18.000.000đồng (*Bằng chữ: Mười tám triệu đồng*), để gọi cho bạn mang tiền đến chuộc lại chính chiếc điện thoại này. Do anh T tin lời nói của B là thật nên đã giao chiếc điện thoại này cho B, sau đó, bị B cầm điện thoại đi mất. Anh T có đuổi theo nhưng không kịp, nên đến Công an phường C trình báo sự việc. Số tiền anh T bị B chiếm đoạt là: 18.000.000đồng (*Bằng chữ: Mười tám triệu đồng*).

Bị cáo đã khai nhận tội và bồi thường khắc phục trả anh T số tiền 18.000.000đồng (*Bằng chữ: Mười tám triệu đồng*). Anh T đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Ngọc B đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo B về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật B vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo B khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, xét thấy, sau khi bị cáo thực hiện hành vi: *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”* ngày 08/6/2021, bị cáo lại thực hiện hành vi: *“Trộm cắp tài sản”* ngày 04/7/2021, bị xử phạt 28 (Hai mươi tám) tháng tù, tại Bản án số: 13/2022/HSST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bị cáo kháng cáo; Tại Bản án số: 418/2022/HS-PT ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xử phạt Hà Ngọc B 24 tháng tù về tội: *“Trộm cắp tài sản”*. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2021, Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo B là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[4] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo B từ 15 tháng đến 18 tháng tù và đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù về tội: *“Trộm cắp tài sản”* (theo Bản án số: 13/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bản án số: 418/2022/HS-PT ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà

*Nội đã có hiệu lực pháp luật*). Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án từ 39 tháng đến 42 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra và phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên, cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại về tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB lưu giữ hình ảnh vụ việc ngày 08/6/2021 tại số 209, Hồ T Mậu, phường C, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (*BL số 26a, có chữ ký giáp lai của Điều tra viên Trần Minh Tâm*); 01 chứng minh nhân dân pho tô mang tên Hà Ngọc B; 01 bản in hình ảnh chiếc điện thoại Iphone 12 ProMax; 01 bản in giao dịch chuyển khoản ngân hàng và 01 phiếu cầm đồ pho tô.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; Điểm b, i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự;



**Tuyên bố: Bị cáo Hà Ngọc B phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;**

**Xử phạt:** Bị cáo **Hà Ngọc B 12 (Mười hai) tháng tù.** Tổng hợp với hình phạt **24 (Hai mươi bốn) tháng tù,** về tội: “*Trộm cắp tài sản*” (theo Bản án số: 13/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bản án số: 418/2022/HS-PT ngày 11/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật). Buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là: **36 (Ba mươi sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2021.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136; Khoản 1 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo B phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo B có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận :**

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**Nơi nhận :**

- Lưu HS, VP.

Nơi  
nhân

Nơi nhận :  
- Lưu HS, VP.

:

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**Nơi nhận :**

- Bị cáo; Bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

**Nơi nhận :**

- Lưu HS, VP.

**Nơi nhận :**

- Bị cáo; Người bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu HS, VP.

**Đỗ Thị Lệ Thủy**